

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 832/2024/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Thủ Đức, ngày 28 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hà Văn Đoàn.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Trường Giang.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết hồ sơ thụ lý số: 813/2024/XLVPHC, ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số: 9456/QĐ-TA ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Trương Hồng S**, giới tính: Nữ; sinh năm: 1993; CCCD số 09219300**** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 13/01/2022; dân tộc: kinh; tôn giáo: Phật; trình độ văn hoá: 7/12; nguyên quán: Cần Thơ; hộ khẩu thường trú: 273 đường L, Khu phố D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B đường L, Khu phố D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Shipper; tiền án, tiền sự: không; con ông: Trương Văn V và bà: Lê Thị H.

Nhân thân: ngày 15/01/2023 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố T) xử phạt 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”-(án số: 01/HSST ngày 15/01/2013), đã chấp hành xong bản án theo Giấy chứng nhận đặc xá số 779/GCNĐX ngày 24/7/20213 Trại giam A.

(Bà Trương Hồng S vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị Phòng L thành phố T:* Ông Lý Hồ Nhựt H1-Chuyên viên.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Ông Hoàng Hải- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 01/7/2024, Công an phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính đối với bà Trương Hồng S. Do bà S có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường L, thành phố T đã đưa bà S đến

Trạm Y tế phường L, thành phố T xét nghiệm. Kết quả xét nghiệm xác định bà S dương tính với chất ma túy (MET, MDMA) trong cơ thể. Qua xác minh, bà S có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại địa chỉ B đường L, Khu phố D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, ngày 08/7/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T ban hành quyết định số 104/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 08/9/2024, Công an phường L, thành phố T lập biên bản vi phạm hành chính đối với bà S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, và có Giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy số 28/GĐN- CAP ngày 09/9/2024 đối với bà Trương Hồng S là người nghiện ma túy quản lý tại địa phương.

Căn cứ vào Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/9/2024 của Trạm Y tế phường L-Trung tâm y tế thành phố T (KV3) đối với bà Trương Hồng S có kết quả (dương tính với chất ma túy), Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/9/2024 đối với bà Trương Hồng S là có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (MET). Do đó, ngày 09/9/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T đã ban hành Quyết định số 138/QĐ-UBND về việc Dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với bà Trương Hồng S, đồng thời ban hành thông báo số 132/TB-UBND ngày 09/9/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà S. Đến ngày 21/10/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành văn bản số 159/ĐN-CNBB về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Trương Hồng S.

Ngày 14/11/2024, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố L có công văn số 817/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa bà Trương Hồng S vào Cơ sở cai nghiện ma túy P (trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội Thành phố H, địa chỉ: xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước), thời gian cai nghiện bắt buộc từ 21 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện của Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố L giữ nguyên ý kiến, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Trương Hồng S trong thời gian từ 21 tháng đến 24 tháng vì bà S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú;

Người bị đề nghị bà Trương Hồng S được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Thẩm phán, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ việc cho đến thời điểm mở phiên họp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của

Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020 và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo luật định. Đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Cơ quan đề nghị đưa bà Trương Hồng S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 21 đến 24 tháng là phù hợp.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên có cơ sở xác định:

[1] Tại phiên họp, bà Trương Hồng S vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Trương Hồng S là Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố L, Thành phố Hồ Chí Minh, có trụ sở tại thành phố T nên Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền xem xét yêu cầu trên của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố L theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Bà Trương Hồng S đã có hành vi vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Công an phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 08/9/2024. Ngày 28/11/2024, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà S là còn trong thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[4] Qua kiểm tra hành chính ngày 01/7/2024 đối với bà Trương Hồng S, Công an phường L, thành phố T, kết quả xét nghiệm của Trạm Y tế phường L, thành phố T xét nghiệm xác định bà S dương tính với chất ma túy (MET, MDMA). Do bà S có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại địa chỉ B đường L, Khu phố D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, nên ngày 08/7/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T ban hành quyết định số 104/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là 01 năm, kể từ ngày 08/7/2024.

Tuy nhiên, trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với bà Trương Hồng S, ngày 08/9/2024 bà S tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, qua kiểm tra lập biên bản vi phạm hành chính, kết quả xét nghiệm bà S có nghiện ma túy loại sử dụng là Methamphetamine (MET). Ngày 09/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 138/QĐ-UBND về việc Dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với bà Trương Hồng S theo khoản 5 Điều 23 Luật Phòng, chống ma túy và tiến hành trình tự, thủ tục xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Trương Hồng S theo quy định.

[5] Xét thấy, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Trương Hồng S đã được cơ quan chức năng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định tại các Điều 103; Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Điều 28, Điều 33, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Vì vậy, Trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố L đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Trương Hồng S là có cơ sở chấp nhận.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy của bà Trương Hồng S đã vi phạm trật tự, an toàn xã hội, không những ảnh hưởng tới sức khỏe của bản thân, gây thiệt hại về vật chất, tinh thần, mà còn là nguyên nhân của nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Theo tài liệu thể hiện trong hồ sơ, bà Trương Hồng S có 01 tiền án 01 năm tù về tội chống người thi hành công vụ (án số: 01/HSST ngày 15/01/2013, đã chấp hành xong bản án theo Giấy chứng nhận đặc xá số 779/GCNDX ngày 24/7/20213 Trại giam A hiện không có tiền án, tiền sự. Do đó, Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa bà Trương Hồng S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian cần thiết để bà Trương Hồng S được cai nghiện, lao động, học tập dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, để được tái hòa nhập cộng đồng, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 2, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 106 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ khoản 1 Điều 3; khoản 2 Điều 10; khoản 2 Điều 20; Khoản 3 Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 31; Điều 32; Điều 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Trương Hồng S.

- Cơ sở tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc: Cơ sở Cai nghiện ma túy Thanh Thiếu niên 2 (trực thuộc Sở Lao động thương binh - xã hội Thành phố H; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Cơ sở chấp hành cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy P (trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố H, địa chỉ: xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi một) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian chấp hành cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Bà Trương Hồng S có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố L có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh Thiếu niên 2, Cơ sở cai nghiện ma túy P (trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố H, địa chỉ: xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước) có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Nghĩa;
- Cơ sở cai nghiện ma túy TTN2;
- Phòng LĐ-TB và XH TP. Thủ Đức;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- UBND P. Linh Đông, TP. Thủ Đức;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hà Văn Đoàn